

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 22/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung
Ông Nguyễn Sơn Hóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS Ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐ-HPT ngày 12/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: số .. phố T, tổ .., phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị B (sinh năm 1964); Có chồng là Khúc Xuân C (sinh năm 1986) và có 2 con: con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 863, lập ngày 18/11/2020 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị N: Ông Phạm Quang X - Luật sư Công ty Luật TNHH XTVN, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: số .. phố H, tổ .., phường V, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/9/2020, Nguyễn Thị N đến hiệu bánh của chị Đỗ Thị V ở số ..., quận H, Hà Nội, để đặt mua bánh gato. Lúc này, nhân viên tiệm bánh là chị Nguyễn Thị Huyền T (sinh năm 2000, HKTT: ngõ ..., quận H, Hà Nội) tư vấn và tiếp nhận đặt bánh cho N. Do N và T thỏa thuận lâu nên V giục T nhanh lên, N nghĩ V nói mình nên hai bên lời qua tiếng lại, hai bên giằng co làm N bị xây xước tay và bỏ về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày N cầm từ nhà 01 chiếc mỏ lết mang đến cửa hàng của V. Sau đó, V và N tiếp tục lời qua tiếng lại, N dùng mỏ lết đập 01 nhát vào cạnh tủ trưng bày, bảo quản bánh kem làm mặt kính hai lớp bên hông tủ bị vỡ, mọi người vào can ngăn và giằng chiếc mỏ lết bỏ xuống đất, chị V dùng tay tát vào má bên phải của N, sau đó báo cơ quan công an đến giải quyết.

Tại Biên bản về việc xác định tài sản bị thiệt hại ngày 13/9/2020, xác định tài sản bị thiệt hại là mặt kính bên phải tủ trưng bày bảo quản bánh kem bị vỡ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 222/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hoàng Mai kết luận: Chi phí khắc phục thiệt hại 2 lớp kính trong và ngoài mặt bên của tủ kính, kích thước 0,66mx0,67m bị vỡ, tủ trưng bày dạng 4 mặt kính hiệu Ruey Shing sản xuất tại Đài Loan 220V/1Ph/110W đá Marble màu trắng dài 1,8m loại 3 tầng, cao 1,22m ký hiệu RS-C1006S3 seri: 16121504-08 Seri cánh 17090922, đã qua sử dụng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của N phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại là chị V, người làm chứng và N khai động cơ phạm tội là do bức tức với chị V trong việc đặt mua bánh, thực hiện hành vi do cố ý. N đã tự nguyện bồi thường cho chị V số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Quá trình N và chị V xô xát với nhau, N bị thương tích nhưng không lớn, N xin từ chối giám định thương tích và tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai, chị Đỗ Thị V trình bày sự việc phù hợp với lời khai Nguyễn Thị N. Quá trình chị V và N xô xát với nhau, chị V bị thương tích nhưng không lớn, chị V xin từ chối giám định thương tích và tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình. Nguyễn Thị N đã bồi thường cho chị V 50.000.000 đồng. Chị V không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N. Chị V khai sau khi bị N đập vỡ tủ kính trưng bày bảo quản bánh kem thì chị V vẫn đang sử dụng tủ, chưa thay thế kính mới.

Vật chứng thu giữ và chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai ngày 26/01/2021 gồm: 01 mỏ lết kim loại màu đen chuỗi cầm có chữ FORGET STEEL; 01 túi đựng 20 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 1,2cm; 01 túi đựng 4 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 0,5cm.

Đối với 01 thẻ nhớ micro SD nhãn hiệu Toshiba 16GB mà cơ quan công an thu giữ của chị V là thẻ nhớ gắn tại camera cửa hàng khi xảy ra sự việc. Quá trình kiểm tra thẻ nhớ không mở được nội dung. Cơ quan công an có công văn đề nghị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phục hồi dữ liệu trên thẻ nhớ này. Tại công văn số 837 ngày 18/12/2020 của Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trả lời xác định thẻ nhớ không còn sử dụng được, do đó không thể tiến hành trích xuất, phục hồi dữ liệu tại thẻ nhớ trên.

Ngày 17/01/2021, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Thị V về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 2.500.000 đồng và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị N về hành vi đánh nhau với người khác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKSNDQHM ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Thị N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận việc bị cáo phạm tội là do bị cáo nhất thời nóng tính, do bức xúc với bị hại. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị V số tiền là 50.000.000 đồng. Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố. Bị cáo phạm tội lần đầu, hành vi của bị cáo có tính chất ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, mặc dù tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai nhưng sau đó bị cáo nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị N mức hình phạt tù 12 tháng tù đến 16 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 32 tháng; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 mỗ lết kim loại màu đen chuôi cầm có chữ FORGET STEEL; 01 túi đựng 20 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 1,2cm; 01 túi đựng 4 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 0,5cm. Trả lại cho chị Đỗ Thị V 01 thẻ nhớ micro SD nhãn hiệu Toshiba 16GB. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị N trình bày luận cứ bào chữa cho rằng:

Về hành vi của bị cáo: là bột phát, không chủ định từ trước, không làm chủ được hành vi, không có mục đích làm hư hỏng tài sản của chị V mà do bị kích động từ phía chị V.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX xem xét, quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai trình bày. Đó là các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chủ động tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả do mình gây ra; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nghề nghiệp không ổn định; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do xuất phát từ phía bị hại; hiện bị cáo đang nuôi 2 con, 1 con dưới 36 tháng tuổi. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, xem xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, vô cùng ăn năn hối cải, đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 13/9/2020 tại số .. phố H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, do mâu thuẫn giữa bị cáo Nguyễn Thị N với chị Đỗ Thị V trong việc đặt mua bánh kem mà bị cáo Nguyễn Thị N đã thực hiện hành vi dùng 01 mỏ lết đập một nhát vào tủ trưng bày, bảo quản bánh kem của chị Đỗ Thị V làm mặt kính hai lớp bên hông tủ bị vỡ, chi phí khắc phục tài sản bị thiệt hại là 5.000.000 đồng.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người quản lý tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây hư hỏng tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Thị N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; việc phạm tội của bị cáo có tính chất nhất thời, được bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và cũng xét bị cáo là phụ nữ đang phải nuôi con nhỏ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, qua xem xét, đánh giá, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mình thành người công dân tốt, nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, xét các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, bị cáo N đã tự nguyện bồi thường cho chị Đỗ Thị V số tiền 50.000.000 đồng. Bị hại là chị Đỗ Thị V xác nhận

đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 mỏ lết kim loại màu đen chuôi cầm có chữ FORGET STEEL là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi đựng 20 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 1,2cm; 01 túi đựng 4 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 0,5cm không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 thẻ nhớ micro SD nhãn hiệu Toshiba 16GB mà cơ quan công an thu giữ của chị V là thẻ nhớ gắn tại camera cửa hàng khi xảy ra sự việc. Quá kiểm tra thẻ nhớ không mở được nội dung. Cơ quan công an có công văn đề nghị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phục hồi dữ liệu trên thẻ nhớ này. Tại công văn số 837 ngày 18/12/2020 của Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trả lời xác định thẻ nhớ không còn sử dụng được. Tuy nhiên, thẻ nhớ này hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Đỗ Thị V đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mỏ lết kim loại màu đen chuôi cầm có chữ FORGET STEEL; 01 túi đựng 20 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 1,2cm; 01 túi đựng 4 mảnh kính vỡ nhỏ, kính dày 0,5cm.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2021-00102 Ngày 26/01/2021).

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày nhận được bản án hoặc Ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh